

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-PT

Ngày 21 - 10 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Văn Thuyên và Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về tội “*Đánh bạc*” đối với các bị cáo Hoàng Trần A và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2020/HSST ngày 22 - 8 - 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Trần A (tên gọi khác: Q), sinh năm 1989, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Tổ 5, phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trần D và bà Hà Thị L; có vợ là Hoàng Thị T và 02 con; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST ngày 18/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông tuyên phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “*Cố ý gây thương tích*”; bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tạm giam trong vụ án khác - *Có mặt*.

2. Lê Thanh Q, sinh năm 1989, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Tổ 5, phường N, thành phố G, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê L và bà Lê Thị M; có vợ là Hoàng Thị T và 01 con; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST ngày 18/7/2013, của Tòa án nhân dân huyện Đắc Glong, tỉnh Đắc Nông tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, thời gian thử thách 04 năm 06 tháng; bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

3. Nguyễn Văn V, sinh năm 1976, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường Ng, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Trần Thị T và 02 con; nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2004/HSST ngày 10/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2006/HSST ngày 21/9/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt tiền 10.000.000đ về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 16/2004/HSST ngày 10/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song. Buộc Vũ phải chấp hành hình phạt chung 12 tháng tù và 10.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2011/HSST ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*”;

Bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

4. Lê Quang L (tên gọi khác: T), sinh năm 1976 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 12, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T và bà Võ Thị Anh H (đã chết); có vợ là Vũ Thị H (đã ly hôn) và 03 con; tiền sự: Ngày 18/10/2019, thực hiện hành vi Đánh bạc, bị Công an thị xã Gia Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ; bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 06/02/2020, tại quán cà phê Hoàng Hôn, thuộc tổ 1, phường N, thành phố G, Bùi Thanh T rủ Nguyễn Quang T1, Nguyễn Quốc T2, Võ Thành S cùng nhau đánh bạc với hình thức xóc đĩa, thì cả nhóm đồng ý. Khoảng 17h00’ cùng ngày, Hoàng Trần A, Lê Quang L, Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn P, Phạm Hồng L và người phụ nữ tên M vào cùng tham gia đánh bạc.

Cả nhóm thống nhất hình thức đánh bạc và tỷ lệ thắng, thua như sau: Người chơi sử dụng 04 quân vị hình tròn giống nhau, đường kính 02cm, được cắt ra từ lá bài tây gồm 2 mặt, mỗi mặt 01 màu cùng chén, đĩa để chơi. Khi bắt đầu chơi người cầm cái đặt 04 quân vị lên đĩa rồi dùng chén úp lại sau đó xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu. Những người chơi sẽ lựa chọn đặt tiền vào một trong hai cửa “chẵn” hoặc “lẻ” (*03 quân vị cùng màu là lẻ, còn 02 hoặc 04 quân vị cùng màu là chẵn*). Mức đặt cược mỗi ván thấp nhất là 50.000đ và không giới hạn số tiền đặt cược, tỉ lệ thắng thua 1/1. Sau khi người chơi đặt tiền xong, nhà

cái mở chén ra, nếu kết quả là chẵn thì người chơi đặt chẵn thắng nhà cái số tiền tương ứng với số tiền mình đã đặt, còn người chơi đặt lẻ sẽ thua số tiền đã đặt cược và ngược lại. Quá trình đánh bạc thì T1, T2, T3 và Hoàng Trần A lần lượt thay phiên nhau cầm cái, thời điểm Hoàng Trần A cầm cái chơi được khoảng 30 phút thì P, L và người phụ nữ tên M bỏ về trước; L thua hết tiền nên ra ghế ngồi chơi, những người còn lại tiếp tục đánh bạc đến khoảng 18h30' cùng ngày thì Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.270.000đ, trong đó, thu trên chiếu bạc 3.500.000đ; thu trên người tham gia đánh bạc 3.770.000đ; thu giữ 01 chén nhựa, 01 đĩa sứ, 04 quân vị.

Quá trình điều tra xác định số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Bùi Thanh T sử dụng 1.700.000đ, thắng 800.000đ; Hoàng Trần A sử dụng 1.550.000đ, thua 10.000 đồng; Nguyễn Quốc T1 sử dụng 1.200.000đ, không thắng, không thua; Lê Thanh Q sử dụng 1.200.000đ, thua 200.000đ; Nguyễn Văn V sử dụng 750.000đ, thua 50.000đ; Nguyễn Quang T2 sử dụng 580.000đ, thua 550.000đ; Phạm Hồng L sử dụng 200.000đ, thua 200.000đ; Võ Thành S sử dụng 100.000đ, thắng 200.000đ; Lê Quang L sử dụng 100.000đ, thua 100.000đ; Nguyễn Văn P sử dụng 50.000đ, thua 50.000đ. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.430.000đ.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 7.270.000đ. Trong đó: thu trên chiếu bạc 3.500.000đ. Thu trên người tham gia đánh bạc 3.770.000đ, cụ thể: Hoàng Trần A 40.000đ; Võ Thành S 300.000đ; Bùi Thanh T 2.500.000đ; Nguyễn Văn Vũ 700.000đ; Nguyễn Quốc T 200.000đ; Nguyễn Quang T1 30.000đ. Hiện đã gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an thành phố Gia Nghĩa tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông.

- 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, viền hồng, có đường kính 17cm.
- 01 chén nhựa, hình tròn, màu trắng, có đường kính 11cm.
- 04 quân vị chất cơ được cắt ra từ lá bài của bộ bài tứ lơ khơ, đường kính 02cm.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2020/HS-ST ngày 22 - 8 - 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Trần A, Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V, Lê Quang L phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Hoàng Trần A (Q) 06 (Sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự bị cáo Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V, xử phạt:

+ Bị cáo Lê Thanh Q, bị cáo 06 (Sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

+ Bị cáo Nguyễn Văn V bị cáo 07 (Bảy) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Lê Quang L (T) 06 (Sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 04 - 9 - 2020, các bị cáo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Q, V kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan; bị cáo Hoàng Trần A rút toàn bộ kháng cáo và các bị cáo Q, V, L giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu:

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố Tụng hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trần A rút toàn bộ kháng cáo đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Trần A.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Q, V, L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2020/HS-ST ngày 22 - 8 - 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã kết án các bị cáo Hoàng Trần A, Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V và Lê Quang L phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trần A rút toàn bộ kháng cáo, xét thấy việc bị cáo rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ Điều 355 đình chỉ xét xử phúc thẩm với bị cáo Hoàng Trần A.

[2]. Xét kháng cáo của xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[2.1]. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Quang L: Xét thấy bị cáo Lê Quang L có 01 tiền sự bị Công an thị xã Gia Nghĩa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 100.000đ, khi bị bắt quả tang bị cáo nghi đánh bạc trước các bị cáo khác. Do vậy để áp dụng mức hình phạt cân bằng

với các bị cáo khác trong cùng vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[2.2]. Đối với kháng cáo của các bị cáo Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V: Các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Q đã bị Tòa án nhân dân huyện Đắk G'Long xử phạt về tội cố ý gây thương tích; bị cáo V bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt 02 lần về các tội trộm cắp tài sản và đánh bạc, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt về tội đánh bạc.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo Q cung cấp thêm tình tiết mới ông nội của bị cáo là ông Lê T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng ba Hội đồng xét xử xét thấy chỉ có cha, mẹ, vợ, chồng con bị cáo mới được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ các quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; các bị cáo Hoàng Trần A, Lê Quang L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố Tụng hình sự:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Trần A.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các Lê Thanh Q, Nguyễn Văn V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 54/2020/HS – ST ngày 22 – 8 – 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn V bị cáo 07 (*Bảy*) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

+ Bị cáo Lê Thanh Q, bị cáo 06 (*Sáu*) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020.

3. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Quang L.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Quang L (T) 03 (*Ba*) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2020 đến ngày 06/5/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V, Lê Thanh Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- CA thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Bùi Thị Ngọc**

CÁC THẨM PHÁN

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đồng Chung